

*thị xã C, ngày 31 tháng 7 năm 2020.*

Số: 63/2020/QĐ-TA

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính**  
**đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY- TỈNH TIỀN GIANG**

***\*Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:***

- Thẩm phán: Ông **Phan Thanh Sơn**.
- Thư ký phiên họp: Bà **Huỳnh Thanh An**.

Ngày 31/7/2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã C tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 59/2020/QĐ-TA ngày 27/7/2020 đối với:

- \* **Trần Hoài H**; Giới tính: Nam, sinh năm 1987; tại Tiền Giang.
  - Số chứng minh nhân dân: 311899922, cấp ngày 27/5/2017; nơi cấp: Công an Tiền Giang.
  - Dân tộc: Kinh.
  - Tôn giáo: Không.
  - Trình độ học vấn: 10/12.
  - Nguyên quán: Ấp T, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.
  - Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.
  - Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.
  - Nghề nghiệp: Không.
  - Tiền án: Không.
  - Tiền sự: Không.
  - Con ông Trần Thanh P và bà Võ Thị N.
- Anh **Trần Hoài H** vắng mặt tại phiên họp.

***\*Có sự tham gia của:***

- Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Lê Văn Chính** - Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C, tỉnh Tiền Giang.
- Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hoàng Lộc** - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C, tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang: Bà **Nguyễn Thị Liễu** - Kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY**

Anh Trần Hoài H là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp (loại hàng đá), đã bị Ủy ban nhân dân xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 21/2/2020 của Chủ tịch UBND xã H với thời hạn là 03 tháng, kể từ ngày 21/2/2020. Anh H đã chấp hành xong và đã được cấp giấy chứng nhận số 011/GCN-UBND ngày 21/5/2020 của Chủ tịch UBND xã H. Sau đó vào ngày 03/6/2020 anh Trần Hoài H đã bị Công an thị xã C lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (loại hàng đá) với kết quả test: Dương tính.

Theo hồ sơ thì anh H có nơi cư trú tại: ấp T, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang và hiện tại anh H vẫn đang cư trú tại địa chỉ trên.

Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai ngày 03/6/2020 của anh Trần Hoài H khai như sau: Anh H bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 02 năm 2020, vào ngày 03/6/2020 thì anh H tiếp tục sử dụng ma túy tổng hợp (loại hàng đá) thì bị Công an thị xã C test kết quả dương tính và lập biên bản vi phạm hành chính.

Ngày 09/7/2020, Trưởng phòng tư pháp thị xã C, sau khi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Hoài H và đã ban hành Thông báo số 356/TB-TP ngày 09/7/2020 về kết quả kiểm tra xác định hồ sơ lập đúng quy định pháp luật.

Tại văn bản số 322/LĐTBXH ngày 21/7/2020 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C về việc chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thị xã C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Hoài H vào Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C vẫn giữ nguyên đề nghị như nội dung văn bản số 322/LĐTBXH ngày 21/7/2020 và sau khi phân tích hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của anh H đã đề nghị Tòa án nhân dân thị xã C quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang, thời hạn: 01 năm đến 01 năm 06 tháng đối với anh Trần Hoài H tại Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang.

Người bị đề nghị anh Trần Hoài H vắng mặt tại phiên họp nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ cũng thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (loại hàng đá).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C phát biểu ý kiến: Quá trình lập hồ sơ, xem xét, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Hoài H đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định của pháp luật, việc thụ lý và mở phiên họp của Tòa án thực hiện đúng theo pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, kiểm sát viên và lời khai có trong hồ sơ của người bị đề nghị.

### **XÉT THẤY**

- Về thủ tục tố tụng: Việc vắng mặt người bị đề nghị anh Trần Hoài H. Xét thấy, người bị đề nghị anh H đã được Tòa án triệu tập phiên họp hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào khoản 2, Điều 19 pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 8 Điều 1 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Chủ tọa phiên họp tiến hành phiên họp vắng mặt phía người bị đề nghị anh H.

Anh Trần Hoài H vắng mặt tại phiên họp nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là đã sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (loại hàng đá). Xét lời thừa nhận của anh H là phù hợp với biên bản vi phạm hành chính lập ngày 03/6/2020 của Công an thị xã C, biên bản xét nghiệm ngày 03/6/2020 cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên đã có đủ cơ sở kết luận anh H là người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định. Đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã H, thị xã C. Sau khi chấp hành xong lại tiếp tục vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Hoài H là đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo về thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; các điều 8, 11, 12, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; khoản 1, 2 Điều 1 Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (loại hàng đá) của anh H là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Hành vi này không những xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống người dân. Vì vậy, mà Đảng và Nhà nước ta đề ra nhiều chủ trương, giải pháp để đấu tranh, phòng chống thảm họa của ma túy. Bản thân anh H là người có đủ khả năng nhận

thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật cũng như tác hại của nó, lẽ ra phải biết tránh xa tệ nạn này, biết tu dưỡng, rèn luyện để sống có ích hơn nhưng trái lại có lối sống buông thả, dễ rồi vướng vào con đường nghiện ngập ma túy mặc dù đã được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã H, thị xã C nhưng vẫn tái nghiện. Do đó, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho anh H, để anh H sớm tái hòa nhập cộng đồng, xã hội thì áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C là cần thiết; nên Tòa án nhân dân thị xã C chấp nhận đề nghị này theo quy định tại khoản 2 Điều 95, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi xảy ra vi phạm, anh H có tự nguyện khai báo, nên được xem đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét ý kiến và đề nghị của phía Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C và Viện kiểm sát nhân dân thị xã C là có căn cứ và phù hợp với nhận định trên, nên chấp nhận đề nghị của phía Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C.

***Vì các lẽ trên.***

### **QUYẾT ĐỊNH**

*Áp dụng Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, 96, 103, 104, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 3, khoản 2 Điều 19, 30, 31 pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 8 Điều 1 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.*

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Hoài H.

Nơi tiếp nhận là Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm, kể từ ngày anh Trần Hoài H bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Riêng anh Trần Hoài H có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thị xã C chủ trì, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C phối hợp với Công an thị xã C thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TG;
- CA; VKSND TX.CL;
- Phòng LĐ-TB&XH TX.CL;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động –TB& XH tỉnh TG;
- UBND xã H, TX.CL;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Phan Thanh Sơn**